

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 53/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 12 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê duyệt số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 22**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Công văn số 4421/BNV-TCBC ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 138/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và định mức biên chế hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2021 và Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt giao số lượng người làm việc cho Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên Diên Hồng năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021, như sau:**

1. Tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 là 23.288 người, trong đó:

- a) Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: 18.629 người;
- b) Sự nghiệp Y tế: 3.195 người;
- c) Sự nghiệp Văn hóa: 385 người;
- d) Sự nghiệp khác: 779 người;
- đ) Dự phòng: 300 người.

*Chi tiết có Phụ lục kèm theo.*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, đồng thời:

a) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan phân bổ, tuyển dụng, quản lý, sử dụng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập và xây dựng, phê duyệt danh mục vị trí việc làm, Đề án vị trí việc làm theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; tiếp tục thực hiện tinh giản số người làm việc trong giai đoạn tiếp theo;

b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành không bố trí biên chế sự nghiệp trong các cơ quan, tổ chức hành chính; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố không bố trí biên chế sự nghiệp trong các cơ quan chuyên môn cấp huyện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khoá XII Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Quỳnh Vân**

**PHỤ LỤC****Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập  
của tỉnh Quảng Ngãi năm 2021***(Kèm theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số người làm việc năm 2021					Ghi chú
		Tổng số	Trong đó				
			Sự nghiệp giáo dục	Sự nghiệp văn hoá	Sự nghiệp y tế	Sự nghiệp khác	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>	<b>6.869</b>	<b>2.947</b>	<b>195</b>	<b>3.194</b>	<b>533</b>	
<b>1</b>	<b>Văn phòng UBND tỉnh</b>	<b>16</b>				<b>16</b>	
	Trung tâm công báo và tin học	16				16	
<b>2</b>	<b>Sở Nội vụ</b>	<b>14</b>				<b>14</b>	
	Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	14				14	
<b>3</b>	<b>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>	<b>65</b>				<b>65</b>	
-	Trung tâm công tác xã hội tỉnh Quảng Ngãi	42				42	
-	Trung tâm điều dưỡng người có công	12				12	
-	Văn phòng xoá đói giảm nghèo	03				03	
-	Ban vì sự tiến bộ phụ nữ	01				01	
-	Quỹ bảo trợ trẻ em	07				07	
<b>4</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	<b>242</b>				<b>242</b>	
-	Chi cục Kiểm lâm	70				70	
-	Các Trạm Kiểm dịch động vật ( <i>Bình Sơn và Đức Phổ</i> )	07				07	
-	Chi cục Phát triển nông thôn	04				04	
-	Trung tâm Khuyến nông	31				31	
-	Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	08				08	
-	Trung tâm phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai	06				06	
-	Ban Quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn	09				09	
-	Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh	06				06	
-	Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới	09				09	
-	Ban quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi	86				86	

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số người làm việc năm 2021				Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó				
			Sự nghiệp giáo dục	Sự nghiệp văn hoá	Sự nghiệp y tế		Sự nghiệp khác
-	Chi cục Thủy sản <i>(lực lượng kiểm ngư)</i>	06				06	
<b>5</b>	<b>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch</b>	<b>115</b>		<b>115</b>			
-	Trung tâm Văn hoá nghệ thuật tỉnh	33		33			
-	Thư viện tỉnh	12		12			
-	Bảo tàng tỉnh	21		21			
-	Ban Quản lý Khu chứng tích Sơn Mỹ	11		11			
-	Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục, thể thao	38		38			
<b>6</b>	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>	<b>12</b>				<b>12</b>	
	Trung tâm công nghệ thông tin và Truyền thông	12				12	
<b>7</b>	<b>Sở Khoa học và Công nghệ</b>	<b>25</b>				<b>25</b>	
	Trung tâm Ứng dụng và dịch vụ khoa học công nghệ	25				25	
<b>8</b>	<b>Sở Công thương</b>	<b>12</b>				<b>12</b>	
	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	12				12	
<b>9</b>	<b>Sở Tư pháp</b>	<b>23</b>				<b>23</b>	
	Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước	23				23	
<b>10</b>	<b>Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi</b>	<b>24</b>				<b>24</b>	
	Trung tâm kỹ thuật Nông - Lâm nghiệp Dung Quất	24				24	
<b>11</b>	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>	<b>11</b>				<b>11</b>	
	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	11				11	
<b>12</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo <i>(các đơn vị sự nghiệp trực thuộc)</i></b>	<b>2.643</b>	<b>2.643</b>				
<b>13</b>	<b>Sở Y tế</b>	<b>3.241</b>	<b>47</b>		<b>3.194</b>		
-	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc	2.027			2.027		
-	Các Trạm y tế xã, phường, thị trấn	1.167			1.167		
-	Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm	47	47				
<b>14</b>	<b>Trường đại học Phạm Văn Đồng</b>	<b>254</b>	<b>254</b>				
<b>15</b>	<b>Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh</b>	<b>80</b>		<b>80</b>			
<b>16</b>	<b>Trường Cao đẳng Việt Nam- Hàn Quốc Quảng Ngãi</b>	<b>80</b>				<b>80</b>	
<b>17</b>	<b>Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động</b>	<b>05</b>				<b>05</b>	

TT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số người làm việc năm 2021					Ghi chú
		Tổng số	Trong đó				
			Sự nghiệp giáo dục	Sự nghiệp văn hoá	Sự nghiệp y tế	Sự nghiệp khác	
<b>18</b>	<b>Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên Diên Hồng tỉnh Quảng Ngãi</b>	<b>07</b>	<b>03</b>			<b>04</b>	
<b>II</b>	<b>CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ</b>	<b>16.119</b>	<b>15.682</b>	<b>190</b>	<b>01</b>	<b>246</b>	
1	Thành phố Quảng Ngãi	<b>2.519</b>	2.474	17		28	
2	Thị xã Đức Phổ	<b>1.571</b>	1.544	12		15	
3	Huyện Bình Sơn	<b>2.120</b>	2.079	12		29	
4	Huyện Sơn Tịnh	<b>1.050</b>	1.023	12		15	
5	Huyện Tư Nghĩa	<b>1.419</b>	1.382	16		21	
6	Huyện Nghĩa Hành	<b>988</b>	967	10		11	
7	Huyện Mộ Đức	<b>1.508</b>	1.479	10		19	
8	Huyện Sơn Tây	<b>622</b>	599	11		12	
9	Huyện Sơn Hà	<b>1.164</b>	1.136	11		17	
10	Huyện Minh Long	<b>427</b>	398	13		16	
11	Huyện Ba Tơ	<b>1.091</b>	1.051	17		23	
12	Huyện Lý Sơn	<b>340</b>	311	20		09	
13	Huyện Trà Bồng	<b>1.300</b>	1.239	29	01	31	
<b>III</b>	<b>Biên chế dự phòng</b>	<b>300</b>					
	<b>TỔNG CỘNG (I+II+III)</b>	<b>23.288</b>	<b>18.629</b>	<b>385</b>	<b>3.195</b>	<b>779</b>	